**Vòng: 7**

1. **Dê con thông thái**

*Em hãy giúp bạn Dê nối 2 ô với nhau để được cặp từ trái nghĩa*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| xấc xược | lạc quan | ỉu xìu | liều lĩnh | thận trọng |
| hạnh phúc | lịch sự | bất hạnh | khỏe mạnh | phấn chấn |
| nhanh nhẹn | bi quan | kiêu căng | suồng sã | thân mật |
| khiêm tốn | lễ phép | chậm chạp | ốm yếu | xa cách |

**II. Chuột vàng tài ba**

*Em hãy giúp bạn chuột nối các ô chứa từ, phép tính phù hợp vào các giỏ chủ đề*

Cho các từ: chất ngất, dằng dặc, sâu hoắm, ngắn ngủn, vời vợi, lê thế, chót vót, lòng thòng, khổng lồ, hun hút, rộng rãi, sâu thẳm, cao vút.

- Từ tả chiều dài: …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

- Từ tả chiều cao:

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

- Từ tả chiều sâu:

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**III. Điền từ**

**Câu hỏi 1:** Loài cây gỗ thẳng, họ dầu, lá to và rụng sớm vào mùa khô trong bài đọc “Kì diệu rừng xanh” là cây gì?

Trả lời: Cây …………

**Câu hỏi 2:** Những từ: “bất hạnh”, “khốn khổ”, “cơ cực” là từ ………. nghĩa với từ “hạnh phúc”.

**Câu hỏi 3:** Loài thú rừng cùng họ với hươu, sừng bé có hai nhánh, lông màu vàng đỏ còn được gọi là con hoẵng có tên là gì?

Trả lời: Con ………..

**Câu hỏi 4:** Điền từ đồng âm vào chỗ trống: Tôi tôi vôi, bác …………. trứng

**Câu hỏi 5:** Điền từ đồng âm vào chỗ trống: Ruồi đậu mâm xôi, mâm xôi ………………

**Câu hỏi 6:** Điền vào chỗ trống: Nước chảy ………. mòn

**Câu hỏi 7:** Điền vào chỗ trống: Lên thác xuống …….ềnh

**Câu hỏi 8:** Điền từ phù hợp vào chỗ trống để hoàn thành câu : “Vì đất không phải là vô hạn nên chúng ta phải biết sử dụng đất hợp …………..

**Câu hỏi 9:** Những thửa ruộng trên đồi của đồng bào miền núi được gọi là ruộng bậc …………

**Câu hỏi 10:** Điền vào chỗ trống: Khoai đất lạ, ……. đất quen.